TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 1597/2020/QĐST–HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 2504/2020/TLST–HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn**: Bà Thân Huỳnh N, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên hệ: Khu 3, ấp 7, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn**: Ông Phạm Văn P, sinh năm 1991.

Địa chỉ HKTT: Ấp 8, xã V, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ liên hệ: Nhà không số, ấp (nay là khu phố) L, phường T, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 59, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thân Huỳnh N và ông Phạm Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thân Huỳnh N và ông Phạm Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Phạm Trường T, sinh ngày 15/02/2012 và Phạm Thiên P, sinh ngày 09/3/2017 cho bà Thân Huỳnh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông Phạm Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ-ST: Bà Thân Huỳnh N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007431 ngày 18/11/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho bà N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Trí